

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Thư ký phiên họp: Ông Lê Hoàng Út

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 09/QĐ-TA ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **TRẦN MINH N**; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 15/8/1988;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 9/12;

Nguyên quán: Thành phố BT, tỉnh BT;

Hộ khẩu thường trú: Phường PT, thành phố BT, tỉnh BT;

Nơi cư trú: Phường PT, thành phố BT, tỉnh BT;

Nghề nghiệp: làm thuê;

Tiền án:

+ Tại bản án số 149/2012/HSPT ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã xử phạt 9 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

+ Tại bản án số 60/2015/HSST ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 16/QĐ-XPVPHC ngày 22/02/2017 của Công an phường

PT, thành phố BT, tỉnh BT đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

+ Tại Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố BT, tỉnh BT đã áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Con ông Trần Văn Q, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1959;

Anh Trần Minh N vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Thanh Tùng – Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nga - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 05/3/2018, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Minh N do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể như sau: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/01/2018, do nghi ngờ anh Trần Minh N đã có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường PT, thành phố BT mời anh Nhựt về trụ sở để làm rõ. Tại Công an phường PT, thành phố BT, anh Trần Minh N thừa nhận có sử dụng ma túy nên Công an phường PT đã mời Trạm y tế phường PT đến để xét nghiệm. Kết quả anh Trần Minh N dương tính với chất Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre có ý kiến: Do anh Trần Minh N nghiện ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên các cơ quan có thẩm quyền đã lập hồ sơ đúng trình tự theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre đối với anh Trần Minh N với thời hạn là 14 tháng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp xác định: hồ sơ đã được lập đúng theo trình tự thủ tục theo luật định. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Minh N theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre.

Trong quá trình lập hồ sơ: Anh Trần Minh N thừa nhận đã sử dụng và nghiện ma túy từ đầu năm 2017 cho đến ngày 16/01/2018 bị Công an phường PT, thành phố BT mời làm việc và Trạm y tế phường Phú Tân xét nghiệm kết quả dương tính với chất Methamphetamine.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ và ý kiến của những người tham gia phiên họp,

XÉT THẤY:

Tại phiên họp vắng mặt anh Trần Minh N và anh Nhựt đã được Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật; căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 1 Nghị Quyết số 04 ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt đối với anh Trần Minh N.

Căn cứ biên bản sự việc, biên bản xác minh vụ việc vi phạm hành chính, biên bản vi phạm hành chính số 16 ngày 16/01/2018 của Công an phường PT, thành phố BT thể hiện anh Trần Minh N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine tại phường PK, thành phố BT, tỉnh BT có chữ ký tên xác nhận của anh Trần Minh N.

Căn cứ vào bản tường trình do anh Trần Minh N tự viết đã thể hiện bản thân anh N nghiện ma túy và vào ngày 12/01/2018 có sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Công an phường PT, thành phố BT lập biên bản vi phạm hành chính.

Căn cứ phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 23/01/2018 của Trạm y tế phường PT thuộc Trung tâm y tế thành phố PT thể hiện anh Trần Minh N nghiện ma túy.

Căn cứ vào Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố BT đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với anh Trần Minh N với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Với những căn cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Minh N đã được Công an phường Phú Tân, Ủy ban nhân dân phường PT, thành phố BT, Phòng tư pháp thành phố Bến Tre, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định. Do đó, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố Bến Tre là có cơ sở.

Anh Trần Minh N là người trên 18 tuổi và biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của anh Trần Minh N đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với anh Trần Minh N là cần thiết.

Xét thấy, anh Trần Minh N có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án về các tội bắt giữ người trái pháp luật và lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đồng thời bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính và áp dụng biện pháp hành chính về hành vi

sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không từ bỏ mà tiếp tục sử dụng và nghiện chất ma túy nên cần phải có thời gian cai nghiện nhất định mới giúp anh N từ bỏ việc sử dụng ma túy.

Từ những nhận định trên, xét anh Trần Minh N là người trên 18 tuổi, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn nghiện ma túy nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Trần Minh Nhựt, sinh ngày: 15/8/1988; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20, khu phố 4, phường PT, thành phố BT, tỉnh BT; Nơi cư trú: Phường PT, thành phố BT, tỉnh BT; Con ông Trần Văn Q, sinh năm: 1955 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1959.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Anh Trần Minh N được quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc quyết định này được niêm yết hợp lệ; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bến Tre được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TA tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Phòng LĐ-TB và XH TP Bến Tre (1b);
- Công an TP Bến Tre (1b);
- UBND P. Phú Tân, TP Bến Tre (1b);
- Công an P. Phú Tân, TP Bến Tre (1b);
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh Bến Tre (1b);
- Anh Trần Minh N(1b);
- Lưu VP, hồ sơ (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo